**BẢNG MÔ TẢ**

**TÍNH NĂNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN VẬT TƯ**

*(Kèm theo báo giá Số: /KD-TTYT ngày tháng năm 2024)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hàng hóa** | **Mô tả yêu cầu về tính năng** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** |
| 1 | Bông thấm nước y tế | Được làm từ 100% bông tự nhiên, khả năng thấm hút cao và nhanh, không gây kích ứng da.. Sản xuất theo tiêu chuẩn Dược Điển Việt Nam. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, 9001 | Kg | 30 |
| 2 | Dung dịch Khử khuẩn Mức độ Cao ortho-Phthalaldehyde CIDEX OPA | Dung dịch khử khuẩn mức độ cao, thành phần Ortho-Phthalaldehyde 0,55% (w/w), pH =7.2-7.8 - Thời gian ngâm khử khuẩn mức độ cao cho dụng cụ là 5 phút, tái sử dụng trong vòng 14 ngày. Thời gian bảo quản dung dịch trong can là 75 ngày tính từ khi mở nắp.  - Không gây ăn mòn dụng cụ, tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu (kể cả Polystyrene, Cyanoacrylate), có que thử, dùng được 75 ngày sau khi mở nắp bình.  - Diệt được hầu hết các loại vi khuẩn, vi rút, Trực khuẩn lao (Mycobacterium) . - Môi trường sử dụng không cần thông khí đặc biệt. Có thể dùng cho quy trình xử lý bằng tay và bằng máy.  - Hàng hoá tương thích với thiết bị của các hãng sản xuất dụng cụ nội soi (Olympus, Pentax, GE, Karl Storz.)  - Đạt các tiêu chuẩn: ISO 13485, EN 14561, EN 14562 và EN 14563 | Lít | 20 |
| 3 | Băng Dính y tế | Chất liệu giấy không dệt (Non-woven paper) màu trắng, 5cm x 5m, nhẹ nhàng, thấm hút tốt, mềm mịn, dễ dàng xé nhanh bằng tay. Phủ keo Acrylic không gây kích ứng, lý tưởng cho da nhạy cảm, không sót keo trên da khi tháo băng. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 1348, FDA. | Cuộn | 100 |
| 4 | Phim X-Quang số hoá | Dòng phim thang xám kỹ thuật số trực tiếp thế hệ thứ 2 Đậm độ quang học ≥ 3.2 Nền PET dày 168 μm, phủ lớp muối bạc Tính chất nhạy nhiệt giúp thay phim dễ dàng dưới môi trường sáng thông thường Đóng gói 100 tờ/hộp, bao bì hoàn toàn có thể tái chế Chứng nhận ISO 13485, ISO 9001, CE Phù hợp với các dòng máy in Drystar Kích thước 20x25cm | Hộp | 10 |
| 5 | Bơm Tiêm Nhựa 10ml | Xy lanh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sáng bóng, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Đường kính, độ dài kim phù hơp với tiêu chuẩn quốc tế. Không bị gãy, không bị cong vênh. - Kim các cỡ. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Nắp chụp kim chế tạo từ nhựa PP dùng trong y tế, khít bảo vệ đầu kim tốt. + Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). | Cái | 2400 |
| 6 | Bộ Dây Chuyền Dịch | Có cổng chữ Y tiếp thuốc Dây truyền dịch kèm kim thường 23Gx1". Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn. Buồng nhỏ giọt thể tích ≥ 14,5ml, có màng lọc dịch ≤ 15µm.  Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC; Độ dài dây truyền ≥ 1800mm.  Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 3,5x3,5 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng.  Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luồn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Đạt tiêu chuẩn CE ; TCVN 6591-4: 2008; tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 Có PKN hàm lượng chất gây sốt đạt tiểu chuẩn ISO 10993-7:2008 (của đơn vị thứ 3) Đạt tiêu chuẩn môi trường ISO 14001: 2015 | Bộ | 1000 |
| 7 | Que đè lưỡi gỗ | Thành phần cấu tạo: - Que đè lưỡi gỗ: Gỗ tự nhiên, thớ mịn, đồng nhất, không lõi, không cong vênh. Gỗ được hấp chín trước khi đưa vào sản xuất và sấy khô, đánh bóng khi ra thành phẩm nên đạt độ cứng, nhẵn cao, an toàn trong sử dụng. - Kích thước: 150mm x 20mm x 2mm. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) | Cái | 500 |
| 8 | Ống nghiệm EDTA | '- Ống nghiệm nhựa PP. Kích thước 12-13x75mm. - Dùng để tách huyết tương làm xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm Hbalc…) - Hóa chất bên trong là Ethylenediaminetetra Acid Dipotasium (EDTA K2) - Nắp đậy ống nghiệm: nắp nhựa/ nắp cao su màu xanh dương. Màu nắp có thể thay đổi tùy theo nhu cầu - Ống nghiệm được đóng trên đế mous cao hoặc đế mous thấp. | Ống | 9000 |
| 9 | Ống Heparin | - Ống nghiệm nhựa PP. Kích thước 12-13x75mm. - Dùng để tách huyết tương làm xét nghiệm điện giải đồ (Na₊, K₊, Cl₊…trừ Li₊), khí máu. Ngoài ra còn sử dụng cho các xét nghiệm sinh hóa đặc biệt là NH3 và định lượng Alcool trong máu.. - Hóa chất bên trong là chất kháng đông Heparine Lithium. - Nắp đậy ống nghiệm: nắp nhựa/ nắp cao su màu đen. Màu nắp có thể thay đổi tùy theo nhu cầu - Ống nghiệm được đóng trên đế mous cao hoặc đế mous thấp. | Ống | 2000 |
| 10 | Ống nghiệm nhựa đựng nước tiểu | Ống nghiệm nhựa PS trong suốt, kích thước 13 x 100mm, nắp nhựa màu trắng, không nhãn, dung tích 8 ± 0.1ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. | Cái | 1500 |
| 11 | Giấy in điện tim 3 cần | K63-3mm Giấy có kẻ ô vuông. Khổ 6,3cm | Cuộn | 80 |
| 12 | Giấy in điện tim 6 cần | Dùng được trên máy điện tim 6 cần Nihonkondent | Tệp | 10 |
| 13 | Giấy in điện tim 12 cần | Dùng được trên máy WelchAllyn | Tệp | 20 |
| 14 | Giấy in ảnh siêu âm | Giấy in siêu âm, chủng loại: UPP110S, giấy xenlulo,dạng cuộn, kt: 110MMX20M | Cuộn | 30 |
| 15 | Giấy in kết quả xét nghiệm nước tiểu. | Giấy in nhiệt K55mm, đường kính 45mm | Cuộn | 20 |
| 16 | Chỉ thị nhiệt | Thiết kế dạng cuộn. Băng keo được thiết kế có độ co giãn tránh bung băng trong quá trình tiệt trùng | Cuộn | 2 |